



SINCE 1987

Số: 03/24 /TTr- BKS

CÔNG TY CỔ PHẦN MERUFA

38 Trương Quốc Dung, Phường 8, Quận Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh
Nhà máy: C64/II, Đường số 8, KCN Vĩnh Lộc, huyện Bình Chánh, Tp.Hồ Chí Minh
Tel: (84-28).3765.4160 - Fax: (84-28).3765.4161
Website: www.merufa.com.vn; www.merufa.com; Email: merufa@merufa.vn
ISO 9001:2015 ISO 13485:2016

Tp.Hồ Chí Minh ngày 20 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

“V/V Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát”

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP MERUFA

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2023/QH 14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật chứng khoán số 54/2019/QH ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020;
- Thông tư số 116/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP MERUFA;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần MERUFA, kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua:

1. Báo cáo của Ban Kiểm Soát năm 2023; Kế hoạch năm 2024.
2. Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

(Các báo cáo đính kèm theo tờ trình này)

Đề nghị Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi gửi:

- Như trên.
- HĐQT.
- Lưu BKS, VT.



BÁO CÁO**HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2009/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại điều lệ Công ty Cổ Phần Merufa;

Căn cứ và tình hình sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty niên độ tài chính từ 01/01/2023 đến 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn UHY- CN tại TP.HCM

I. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2023**1. Kết quả hoạt động kinh doanh:**

Đơn vị tính: Triệu VND

Nội dung	Kế hoạch 2023	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023/ KH2023	Năm 2023/ TH2022
1	2	3	4	5	6
Tổng doanh thu	170.000	139.476	202.308	82%	68.9%
Lợi nhuận trước thuế thực hiện	12.500	7.017	16.130	56.1%	43.5%
Lợi nhuận sau thuế	10.000	5.407	12.665	54.1%	42.7%
Lãi cơ bản trên CP(EPS)	2.721	796	3.446	29.2 %	23.1%
Cổ tức	30%	30% bằng tiền, 15% bằng cp và 70% tăng vốn từ nguồn VCSH	30%		



Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2023 là **139.476 triệu đồng**, đạt 82 % so với kế hoạch và đạt **68.9 %** so với cùng kỳ năm 2022.

- Lợi nhuận trước thuế thực năm 2023 là **7.017 triệu đồng**, đạt **56.1 %** so với kế hoạch, đạt **43.5 %** so với cùng kỳ năm 2022.

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2023 là **5.407 triệu đồng**, đạt **54.1 %** so với kế hoạch năm 2023, đạt **42.7 %** so với cùng kỳ năm 2022.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) năm 2023 là **796 đồng**, năm 2022 là **3.446 đồng**, giảm **2.650 đồng**, tương đương **23.1 %** so với năm 2022

2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tóm tắt)

Tại ngày 31/12/2023

DANH MỤC	Tại 31/12/2023	Tại 31/12/2022	Chênh lệch	
			Giá trị	tỷ lệ
TÀI SẢN				
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	76,901	97,233	-20,332	-20.9%
Tiền và các khoản tương đương tiền	3,703	8,596	-4,894	-56.9%
Các khoản phải thu ngắn hạn	36,099	35,022	1,076	3.1%
Hàng tồn kho	35,672	50,631	-14,959	-29.5%
Tài sản ngắn hạn khác	1,428	2,984	-1,555	-52.1%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	38,363	45,451	-7,088	-15.6%
Tài sản cố định	35,634	40,501	-4,867	-12.0%
Tài sản dở dang dài hạn	217	1,062	-845	-79.6%
Đầu tư tài chính dài hạn	197	197	0	0.0%
Tài sản dài hạn khác	2,277	3,425	-1,147	-33.5%
TỔNG TÀI SẢN	115,264	142,683	-27,420	-19.2%
NGUỒN VỐN				
C. NỢ PHẢI TRẢ	28,695	49,436	-20,741	-42.0%
Nợ ngắn hạn	28,683	42,754	-14,072	-32.9%
Nợ dài hạn	12	6,681	-6,669	-99.8%
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	86,569	93,248	-6,679	-7.2%
Vốn góp của chủ sở hữu	67,962	36,754	31,208	84.9%
TỔNG NGUỒN VỐN	115,264	142,683	-27,420	-19.2%

3. Một số chỉ tiêu tài chính

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	Năm 2023	Năm 2022	Ghi chú
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	2.68	2.27	0.41
2	Tỷ lệ Nợ/Tổng tài sản	0.25	0.35	-0.10
3	Tỷ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.33	0.53	-0.20
4	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	4.7%	8.9%	-0.04
5	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS)	3.9%	6.3 %	-0.02
6	Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	6.3%	13.6 %	-0.07
7	Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu (VNĐ)	12.733	25.371	(12,638)

- Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2023 là 2.68 cho thấy khả năng thanh toán ngắn hạn của công ty được đảm bảo. Hệ số thanh toán ngắn hạn 2023 của Công ty cao hơn so với cùng kỳ năm 2022 là 0.41

- Qua các hệ số nợ cho thấy tình hình nợ của Công ty là tương đối đảm bảo, an toàn so với tổng tài sản: tỷ lệ nợ trên tổng tài sản là 0.25 và tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu là 0.33.

- Tỷ suất LNST/Tổng TS (ROA) năm 2023 là 4.7% giảm 4.2% so với cùng kỳ năm 2022 là 8.9%

- Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS) năm 2023 là 3.9%, giảm 2.4% so với cùng kỳ năm 2022 (6.3 %).

- Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2023 là 6.3%, giảm 7.3% so với cùng kỳ năm 2022 13.6%.

- Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu năm 2023 là 12.733 đồng/cp, năm 2022 là 25.371 đồng, giảm 12.638 đồng mỗi cổ phiếu.

II. Kết quả các hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát:

1. Đối với các hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đảm bảo chế độ họp định kỳ theo đúng quy định và các cuộc họp đột xuất khi có nhu cầu, đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình và ban hành các Nghị quyết theo đúng thẩm quyền, tuân thủ Điều lệ Công ty và pháp luật của Nhà nước.

- Chỉ đạo kịp thời và giám sát chặt chẽ Ban điều hành trong thực hiện nhiệm vụ điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện đúng Nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

2. Đối với các hoạt động của Ban điều hành:

- Ban điều hành đã có một số giải pháp để tăng hiệu quả như: giảm chi phí vận hành và giá thành, nghiên cứu đổi mới công nghệ, kiêm nhiệm, ... nhưng do tình hình chung của thị trường, kết quả chưa như mong đợi.

- Đã giải quyết một phần hàng tồn kho, công nợ khó đòi.

- Đã bám sát theo tình hình thực tế và dù bối cảnh thay đổi liên tục trong 2023, Công ty vẫn có lợi nhuận.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông:

- Các cuộc họp trực tiếp của HĐQT đều có thông báo đến Ban kiểm soát, Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2023 được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát.

- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT.

- Trong năm 2023 Công ty đã hoàn thành chia cổ tức theo NQ ĐHCĐ năm 2023 như sau:

+ 30% tiền mặt cổ tức năm 2022 chia làm 2 đợt và được chi trả vào các ngày: (07/4/2023: 10% và 12/6/2023 : 20%)

+ Hoàn thành việc chia cổ tức 15% bằng cổ phiếu năm 2022 và 70% cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn của Chủ sở hữu theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2023. Cổ phiếu trên đã được chấp nhận giao dịch kể từ ngày 11/12/2023.

- Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo.

- Trong năm 2023 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào từ phía cổ đông.

- Công ty đã hoàn thành đổi giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 11 vào ngày 10/01/2024.

III. Hoạt động của Ban kiểm soát (“BKS”):

- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, bao gồm các nghĩa vụ thuế, chế độ bảo hiểm, quyền lợi cho người lao động và các nghĩa vụ tài chính khác.

Bám sát với NQ ĐHCĐ năm 2023, Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2023 là 209.600.000 đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng tiền thù lao năm 2023 (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Kim Hậu	Trưởng ban	96.000.000	
2	Lê Minh Tuấn	Thành viên	56.800.000	
3	Trương Thị Thanh Thủy	Thành viên	56.800.000	
	Tổng cộng		209.600.000	

Trên đây là Báo cáo của năm 2023 Ban kiểm soát.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Lưu VT.

